

Số: 19/2026/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách khuyến khích đối với viên chức
quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non công lập,
giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy môn học trong cơ sở giáo dục
phổ thông công lập tại các địa bàn khó tuyển dụng của tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ
sung bởi Luật số 145/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 926/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Đồng Tháp về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích đối
với viên chức quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non công lập, giáo viên mới
tuyển dụng giảng dạy môn học trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập tại các địa
bàn khó tuyển dụng của tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 69/BC-HĐND ngày
28 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến
khích đối với viên chức quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non công lập,
giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy môn học trong cơ sở giáo dục phổ thông
công lập tại các địa bàn khó tuyển dụng của tỉnh Đồng Tháp.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích đối với viên chức quản
lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non công lập, giáo viên mới tuyển dụng giảng

dạy môn học trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập tại các địa bàn khó tuyển dụng của tỉnh Đồng Tháp.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Viên chức quản lý, giáo viên công tác trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập khó tuyển dụng giáo viên;
- b) Giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy các môn học khó tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- c) Các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn khó tuyển dụng giáo viên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ, thời gian và nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ

- a) Giáo viên mầm non mới tuyển dụng được phân công công tác trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo nghị quyết này được hỗ trợ 2.500.000 đồng/người/tháng thực dạy;
- b) Viên chức quản lý, giáo viên mầm non đang công tác trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo nghị quyết này được hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng quản lý, thực dạy;
- c) Giáo viên phổ thông mới tuyển dụng giảng dạy các môn học khó tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo nghị quyết này được hỗ trợ 2.500.000 đồng/người/tháng thực dạy;
- d) Mức hỗ trợ khuyến khích cho viên chức quản lý, giáo viên quy định tại điểm a, b và c khoản này không dùng làm cơ sở để tính đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

2. Thời gian thực hiện hỗ trợ

Từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết học kỳ I năm học 2027 - 2028.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ: chi từ nguồn ngân sách tỉnh.

- 4. Trường hợp có trùng lặp về đối tượng, nội dung hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì được hưởng theo mức hỗ trợ cao hơn quy định tại văn bản pháp luật khác.

Điều 3. Điều khoản thi hành

- 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định chính sách khuyến khích đối với viên chức quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non công lập, giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy môn học trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập tại các địa bàn

khó tuyển dụng của tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Giáo viên mầm non đang được hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định chính sách khuyến khích đối với viên chức quản lý và giáo viên các cơ sở mầm non công lập công tác tại các địa bàn của tỉnh Tiền Giang khó tuyển dụng thì tiếp tục được hưởng hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này đến hết kỳ I năm học 2027 - 2028.

2. Viên chức quản lý, giáo viên mầm non đang được hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 thì tiếp tục được hưởng hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này đến hết kỳ I năm học 2027 - 2028.

3. Giáo viên mới tuyển dụng giảng dạy các môn học khó tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 thì tiếp tục được hưởng hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này đến hết kỳ I năm học 2027 - 2028.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa XI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VB&TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước Khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBNDTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Ngô Chí Cường

Phụ lục I
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON CÔNG LẬP
KHÓ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Tên trường	Xã, phường
1	Trường Mầm non Mỹ Lương	xã An Hữu
2	Trường Mầm non Thiện Trí	xã Mỹ Đức Tây
3	Trường Mầm non An Hữu	xã An Hữu
4	Trường Mầm non An Thái Trung	xã Thanh Hưng
5	Trường Mầm non Hậu Mỹ Trinh	xã Hậu Mỹ
6	Trường Mầm non An Thái Đông	xã Mỹ Lợi
7	Trường Mầm non Mỹ Đức Tây	xã Mỹ Đức Tây
8	Trường Mầm non Mỹ Đức Đông	xã Mỹ Đức Tây
9	Trường Mầm non Hội Xuân	xã Hiệp Đức
10	Trường Mầm non Ngũ Hiệp	xã Ngũ Hiệp
11	Trường Mầm non Mỹ Long	xã Long Tiên
12	Trường Mầm non Mỹ Thành Nam	xã Mỹ Thành
13	Trường Mầm non Mỹ Phước Tây	phường Mỹ Phước Tây
14	Trường Mầm non Ấp Bắc	xã Tân Phú
15	Trường Mầm non Nhị Quý	phường Nhị Quý
16	Trường Mầm non Phú Mỹ	xã Hưng Thạnh
17	Trường Mầm non Hưng Thạnh	xã Hưng Thạnh
18	Trường Mầm non Tân Lập 1	xã Tân Phước 3
19	Trường Mầm non Phước Lập	xã Tân Phước 3



20	Trường Mầm non Bàn Long	xã Vĩnh Kim
21	Trường Mầm non Bình Đức	xã Kim Sơn
22	Trường Mầm non Long Định	xã Long Định
23	Trường Mầm non Thạnh Phú	xã Long Hưng
24	Trường Mầm non Tân Bình Thạnh	xã Mỹ Tịnh An
25	Trường Mầm non Hòa Tịnh	xã Mỹ Tịnh An
26	Trường Mầm non Quơn Long	xã Tân Thuận Bình
27	Trường Mầm non Trung Hòa	xã Mỹ Tịnh An
28	Trường Mầm non Thanh Bình	xã Lương Hòa Lạc
29	Trường Mầm non Mỹ Tịnh An	xã Mỹ Tịnh An
30	Trường Mầm non Phú Kiết	xã Lương Hòa Lạc
31	Trường Mầm non Bình Nhì	xã Đồng Sơn
32	Trường Mầm non Đồng Sơn	xã Đồng Sơn
33	Trường Mầm non Thạnh Nhựt	xã Vĩnh Bình
34	Trường Mầm non Đồng Thạnh	xã Đồng Sơn
35	Trường Mầm non Tân Thới	xã Tân Thới
36	Trường Mầm non Tân Phú	xã Tân Thới
37	Trường Mầm non Phú Thạnh	xã Tân Phú Đông
38	Trường Mầm non Tân Phú Đông	xã Tân Phú Đông
39	Trường Mẫu giáo Bình Thành	xã Lấp Vò
40	Trường Mẫu giáo Thường Thới Hậu A	phường Thường Lạc
41	Trường Mầm non Phú Thành A	xã Phú Thọ
42	Trường Mầm non Phú Thọ	xã Phú Thọ



43	Trường Mầm non Tân Công Sính	xã Tràm Chim
44	Trường Mẫu giáo An Phong	xã An Long
45	Trường Mẫu giáo Tân phú	xã Thanh Bình
46	Trường Mẫu giáo Tân Mỹ	xã Thanh Bình
47	Trường Mẫu giáo Phú Lợi	xã Tân Thạnh
48	Trường Mẫu giáo Bình Tấn	xã Bình Thành
49	Trường Mẫu giáo Tân Hòa	xã Tân Long
50	Trường Mẫu giáo Tân Quới	xã Tân Long
51	Trường Mẫu giáo Tân Long	xã Tân Long
52	Trường Mầm non Tân Bình	xã Tân Long
53	Trường Mẫu giáo An Phước	xã An Phước
54	Trường Mẫu giáo Tân Phước	xã An Phước
55	Trường Mẫu giáo Long Khánh B	xã Long Khánh
56	Trường Mầm non Phú Thành B	xã An Hòa
57	Trường Mầm non Thanh Mỹ 1	xã Thanh Mỹ

Danh sách này có 57 (năm mươi bảy) trường./.

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC KHÓ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN
TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Tên trường	Môn học khó tuyển dụng giáo viên	Xã/phường
1	Trường Tiểu học Tân Hòa Đông	Tiểu học	xã Tân Phước 1
2	Trường Trung học cơ sở (THCS) Bình Đông	Ngữ Văn Mĩ Thuật	phường Sơn Qui
3	Trường THCS Bình Xuân	Ngữ Văn	phường Bình Xuân
4	Trường THCS Tân Phong	Lịch sử Địa lý	xã Hiệp Đức
5	Trường THCS Rạch Gầm	Lịch sử Địa lý	xã Kim Sơn
6	Trường THCS Phú Thạnh	Ngữ Văn Công nghệ	phường Trung An
7	Trường THCS và Trung học phổ thông (THPT) Đoàn Trần Nghiệp	Ngữ Văn cấp THPT Ngữ Văn cấp THCS Địa lý cấp THPT Lịch sử và Địa lý cấp THCS	xã Phú Thành
8	Trường THCS và THPT Phú Thạnh	Ngữ văn cấp THPT Ngữ văn cấp THCS	xã Tân Phú Đông
9	Trường THPT Bình Đông	Ngữ văn	phường Sơn Qui

Danh sách này có 09 (chín) trường./.